

Số: **05/2022/QĐST - VDS**

Bến Cát, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 85/2022/TLST - VDS ngày 08 tháng 4 năm 2022, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 232/2022/QĐST - VDS ngày 16/6/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đàm Minh S, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 04/4/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Đàm Minh S trình bày:

Ông S là chồng của bà Huỳnh Thị N, có đăng ký kết hôn theo luật định và được Ủy ban nhân dân xã A cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/12/1983. Khi mới về chung sống, sức khỏe bà N bình thường. Từ năm 1989 bắt đầu có biểu hiện thường nhảy múa, ca hát, bỏ đi lang thang, không kiểm soát được hành vi của mình. Bệnh lặp đi lặp lại nhiều lần và đến nay không những không có biểu hiện thuyên giảm mà còn nặng hơn.

Nay ông S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị N mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích để thuận lợi trong việc xác lập các giao dịch dân sự, ngoài ra không còn mục đích gì khác.

Tại phiên họp, ông S giữ yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 322/KL – VPYTW ngày 10/6/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận:

- Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự; Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 322/KL – VPYTW ngày 10/6/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đàm Minh S về việc tuyên bố bà Huỳnh Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Đàm Minh S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị N mất năng lực hành vi dân sự, bà Huỳnh Thị N cư trú tại: Ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu là ông Đàm Minh S thì năm 1989 bắt đầu có biểu hiện thường nhảy múa, ca hát, bỏ đi lang thang, không kiểm soát được hành vi của mình. Bệnh lặp đi lặp lại nhiều lần và đến nay không những không có biểu hiện thuyên giảm mà còn nặng hơn. Lời khai của ông S phù hợp với Kết luận giám định pháp y tâm thần số 322/KL – VPYTW ngày 10/6/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đã kết luận: “Hiện tại đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Từ những nhận định nêu trên, đủ cơ sở kết luận bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1961, địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của ông Đàm Minh S về việc yêu cầu tuyên bố bà N mất năng lực hành vi dân sự, theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông S đã được Tòa án thông báo về việc ông thuộc trường hợp được miễn án phí, lệ phí Tòa án (thuộc trường hợp người cao tuổi) và yêu cầu ông làm đơn xin miễn nộp án phí, lệ phí theo quy định. Tuy nhiên ông S tự nguyện chịu án phí, lệ phí Tòa án. Do đó ông S phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí, lệ phí ông S đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0005057 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 376; 378; Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đàm Minh S về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

2. Tuyên bố bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1961, địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đàm Minh S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ từ tạm ứng lệ phí ông S đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0005057 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát. Ông S đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thúy Nga